

## TÓM TẮT LÝ LỊCH KHOA HỌC ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ

1. Họ và tên: **TRẦN HỮU CƯỜNG**

2. Năm sinh: **05 tháng 01 năm 1962**

3. Chức vụ và cơ quan công tác hiện nay:

Trưởng Khoa, Giảng viên cơ hữu, Khoa Kế toán và Quản trị kinh doanh, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

4. Năm được bổ nhiệm Phó giáo sư: 2009

Ngành: **Kinh tế** Chuyên ngành: **Marketing và thương mại quốc tế**

5. Danh hiệu trong nước và quốc tế: **Giảng viên cao cấp**

6. Số công trình khoa học đã công bố trên các tạp chí khoa học: 52 bài báo

Trong đó:

- ISI hoặc/và Scopus: 15 (5 năm gần đây: 11 )

- Tạp chí nước ngoài khác: 26 (5 năm gần đây: 15 )

7. Số sáng chế, giải pháp hữu ích: 4

Trong đó, quốc tế: 0 (5 năm gần đây: 4 )

8. Số sách chuyên khảo và giáo trình đã xuất bản: 14

Trong đó:

- 5 năm gần đây: 2

- Do Nhà xuất bản nước ngoài, Nhà xuất bản cấp Quốc gia, Bộ và tương đương xuất bản: 8

9. Tổng số trích dẫn (nếu có): 60 Chi số  $h_{index}$  (nếu có): 5

10. Giải thưởng KH&CN quốc tế, quốc gia hoặc tương đương: 0

11. Bài báo khoa học tiêu biểu (Liệt kê tối đa 10 bài báo tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn của bài báo và chỉ số ảnh hưởng của tạp chí, nếu có):

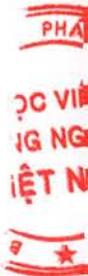
- 1) Bui Thi Lam & **Huu Cuong Tran** & Hossein Azadi & Philippe Lebailly (2018). Improving the Technical Efficiency of Sengcu Rice Producers through Better Financial Management and Sustainable Farming Practices in Mountainous Areas of Vietnam. Sustainability 2018, 10, 2279; doi:10.3390/su10072279. <http://www.mdpi.com/2071-1050/10/7/2279/pdf> (ISI&SCOPUS, IF: 2.177; Citation: 3)
- 2) Nguyen Van Huong & **Tran Huu Cuong** & Tran Thi Nang Thu and Philippe Lebailly (2018). Efficiency of Different Integrated Agriculture Aquaculture Systems in the Red River Delta of Vietnam. Sustainability 2018, 10, 493; doi:10.3390/su10020493. [www.mdpi.com/journal/sustainability](http://www.mdpi.com/journal/sustainability). (ISI&SCOPUS, IF: 2.177; Citation: 01).
- 3) Thi Thu Hang NGO, **Huu Cuong TRAN**, Hossein AZADI and Philippe LEBAILLY. (2016). Aquaculture Land-Use Policy: The Case of Clam Farming in Thaibinh Province, Vietnam. Sustainability 2016, 8(12), 1251; doi: 10.3390/su8121251. (ISI&SCOPUS, IF: 2.177; Citation: 03)



- 4) Thi Thu Hang NGO, **Huu Cuong TRAN**, Hossein AZADI and Philippe LEBAILLY. (2017). Assessment of household risk management strategies for coastal aquaculture: the case of clam farming in Thaibinh Province, Vietnam. Aquaculture International Journal of the European Aquaculture Society ISSN 0967-6120 Volume 26 Number 2 Aquacult Int (2018) 26:451-468 DOI 10.1007/s10499-017-0226-y. (ISI&SCOPUS, IF: 1.283; Citation: 01)
- 5) Nguyen Van Huong, **Tran Huu Cuong**, Tran Thi Nang Thu and Philippe Lebailly (2018). New Freshwater Aquaculture Systems in the Red River Delta of Vietnam: Evolution of A Key Role in Food Systems and Rural Development. World Food Policy. Vol. 3, No.2/ vol.4, No.1. Fall 2016/Spring 2017. ©2018 Policy Studies Organization. (ISI&SCOPUS; doi:10.18278/wfp.3.2.4.1.1).
- 6) **Tran Huu Cuong**, Bui Thi Nga (2010). The Analysis of Investment Climate in Agriculture in Hanoi, Vietnam. J.ISSAAS. Vol. 16, No. 2 (2010). P. 26- 38. (ISI&SCOPUS; Citation: 03)
- 7) Tran Quang Trung, **Tran Huu Cuong** (2010). Measuring the Impact of the Investment Climate on Total Factor Productivity (TFP) in Agricultural Sector: The Case of Hanoi, Vietnam. J.ISSAAS. Vol. 16, No. 2 (2010). P. 87-97. (ISI&SCOPUS; Citation: 05)
- 8) **Tran Huu Cuong**, Ng. H. Anh, Chu T.K. Loan (2011). Empirical Analysis on Factors of Enterprise Competitiveness: A case study for Small and Medium-sized Enterprises in Northern Rural Areas of Vietnam. Journal of International Business and Management. CSCCanada. Vol.3, No.2, 2011, pp.128-132. DOI:10.3968/j.ibm.1923820110302.035. (ISI&SCOPUS; Citation: 04)
- 9) Nguyen Van Huong and **Tran Huu Cuong** (2012). Freshwater aquaculture's contribution to food security in Vietnam: A case study of freshwater tilapia aquaculture in Hai Duong province. J. ISSAAS. Vol. 18, No. 1, p.6-17. (ISI&SCOPUS; Citation: 05)
- 10) Nguyen Anh Tru, Do Thi My Hanh, Dang Thi Kim Hoa, Nguyen Van Phuong, **Tran Huu Cuong** (2012). Linkages in production and distribution of exported vegetables: Perspectives of farmers and firms in Luc Nam district, Bac Giang province, Vietnam. J. ISSAAS Vol. 18, No. 1:113-130. (ISI&SCOPUS; Citation: 03)

12. Sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu (*Liệt kê tối đa 5 sách và/hoặc giáo trình tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn, số lần tái bản, nếu có*):

- 1) **Trần Hữu Cường** (2005). Market Access and Agricultural Productivity in Vietnam. VERLAG GRAUER. Beuren. Stuttgart. Germany.
- 2) **Trần Hữu Cường** (2014). Giáo trình: Quản trị kinh doanh nông nghiệp và thực phẩm. NXB – ĐHNN- Hà Nội.
- 3) **Trần Hữu Cường** (2008). Giáo trình: Thị trường và giá cả nông sản, thực phẩm. NXB – ĐHNN- Hà Nội.
- 4) **Trần Hữu Cường** (chủ biên) (2012). Từ Marketing đến chuỗi giá trị Nông sản và thực phẩm: Cơ sở lý luận và thực tiễn. Nhà XB Chính trị Quốc gia – Sự thật Hà Nội.
- 5) **Trần Hữu Cường**, Chu. T.K. Loan, Ng. H. Anh, Bui. T. Nga (2011). Khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhỏ và vừa ở nông thôn Việt Nam trong bối cảnh hội nhập. NXB Lao động – Xã hội.



13. Kết quả nghiên cứu khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây (*Liệt kê tối đa 5 công trình khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây (bài báo khoa học và/hoặc sách chuyên khảo; sáng chế, giải pháp hữu ích; giải thưởng...)*):

- 1) **Trần Hữu Cường** (2014). Giáo trình: Quản trị kinh doanh nông nghiệp và thực phẩm. NXB – ĐHNN- Hà Nội.
- 2) Bui Thi Lam & **Huu Cuong Tran** & Hossein Azadi & Philippe Lebailly (2018). Improving the Technical Efficiency of Sengcu Rice Producers through Better Financial Management and Sustainable Farming Practices in Mountainous Areas of Vietnam. Sustainability 2018, 10, 2279; doi:10.3390/su10072279. <http://www.mdpi.com/2071-1050/10/7/2279/pdf> (ISI&SCOPUS, IF: 2.177; Citation: 3)
- 3) Nguyen Van Huong, **Tran Huu Cuong**, Tran Thi Nang Thu and Philippe Lebailly (2018). Efficiency of Different Integrated Agriculture Aquaculture Systems in the Red River Delta of Vietnam. Sustainability 2018, 10, 493; doi:10.3390/su10020493. [www.mdpi.com/journal/sustainability](http://www.mdpi.com/journal/sustainability). (ISI&SCOPUS, IF: 2.177; Citation: 01).
- 4) Thi Thu Hang NGO, **Huu Cuong TRAN**, Hossein AZADI and Philippe LEBAILLY. (2016). Aquaculture Land-Use Policy: The Case of Clam Farming in Thaibinh Province, Vietnam. Sustainability 2016, 8(12), 1251; doi: 10.3390/su8121251. (ISI&SCOPUS, IF: 2.177; Citation: 03)
- 5) Giải pháp hữu ích : Nghiên cứu đề xuất chính sách, giải pháp thúc đẩy phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất-tiêu thụ sản phẩm trong trồng trọt, lâm nghiệp và thủy sản. Số đăng ký: 2017-02-1183/KQNC, ngày 23/10/2017, Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ.

14. Các hoạt động cộng đồng hiện nay (*Lãnh đạo các hiệp hội khoa học, kỹ thuật trong nước và quốc tế; Ban biên tập tạp chí khoa học,...*):

TT	Tên tổ chức	Vai trò tham gia
1	Tạp chí Japan- International Society for Southeast Asian Agricultural Sciences (J.ISSAAS)	Phản biện, thành viên
2	Đại học Gembloux, Vương quốc Bỉ	Giáo viên thỉnh giảng
3		

XÁC NHẬN CỦA  
HỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thị Lan*

Ứng viên  
(ký và ghi rõ họ tên)

*Trần Hữu Cường*  
Trần Hữu Cường